

*

Số 466 - HD/HNDTW

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2022

HƯỚNG DẪN

THỰC HIỆN MỘT SỐ NỘI DUNG THÀNH PHẦN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Hội Nông dân Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1689/QĐ-TTg ngày 11/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021 về phê duyệt chủ trương đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Nhằm giúp cho Hội Nông dân các cấp và một số tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, Ban Thường vụ Trung ương Hội hướng dẫn thực hiện một số nội dung thành phần trong Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 như sau:

A. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

I. Phạm vi thực hiện: Hướng dẫn này được thực hiện đối với một số nội dung thành phần thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 được quy định tại Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Chương trình xây dựng nông thôn mới) do Hội Nông dân Việt Nam chủ trì, phối hợp hướng dẫn thực hiện.

II. Đối tượng áp dụng: Hướng dẫn này áp dụng đối với các cấp Hội Nông dân trong cả nước; một số cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp tham gia thực hiện các nội dung Chương trình xây dựng nông thôn mới.

III. Thời gian thực hiện: đến hết năm 2025.

B. NỘI DUNG

I. Thực hiện Nội dung thành phần số 03: (Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn; triển khai mạnh mẽ Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phù hợp với quá trình chuyển đổi số, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển mạnh ngành nghề nông thôn; phát triển du lịch nông thôn; nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã; hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp ở nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn... góp phần nâng cao thu nhập người dân theo hướng bền vững. *Nội dung 9 - Hội Nông dân Việt Nam chủ trì và hướng dẫn triển khai chương trình sáng tạo, khởi nghiệp gắn với chương trình O.COP và phát triển hợp tác xã, phát triển du lịch nông thôn*). Tập trung các nội dung sau:

1. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ Hội, hội viên nông dân về Chương trình sáng tạo, khởi nghiệp gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), phát triển hợp tác xã và phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới

a. Hình thức:

- Tổ chức các diễn đàn, hội nghị, hội thảo, hội thi, tọa đàm;
- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, viết các tin, bài tuyên truyền trên các phương tiện đại chúng.
- Xây dựng tài liệu, sổ tay, tờ rơi, biển mô hình... để tuyên truyền.

b. Nội dung:

- Các chủ trương, đường lối của Đảng và các chính sách, pháp luật của Nhà nước về sáng tạo, khởi nghiệp; nội dung Chương trình OCOP; các nội dung về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã và phát triển du lịch nông thôn.
- Các kiến thức về sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản; thông tin thị trường tiêu thụ cho cán bộ, hội viên nông dân.
- Các mô hình điển hình tiên tiến, tiêu biểu ở địa phương trong khởi nghiệp, sáng tạo gắn với phát triển sản phẩm OCOP, hợp tác xã và du lịch nông thôn.

2. Tổ chức tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về khởi nghiệp, sáng tạo gắn với phát triển sản phẩm OCOP, phát triển hợp tác xã và phát triển du lịch nông thôn

a. Đối tượng:

- Đội ngũ cán bộ Hội Nông dân cấp tỉnh, huyện và cán bộ Hội cơ sở, chi hội trưởng, tổ hội trưởng.
- Các hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi; thành viên hợp tác xã, tổ hợp tác của nông dân; các chủ trang trại, hội viên nông dân thuộc các chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

b. Nội dung:

- *Về khởi nghiệp, sáng tạo*: Tổ chức các khóa đào tạo, các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên đề về khởi nghiệp, những kiến thức cần thiết về khởi nghiệp như kiến thức quản lý, kiến thức kinh doanh, kiến thức marketing, kiến thức chuyên môn, các kỹ năng mềm. Qua đó hỗ trợ, trang bị các kỹ năng, kiến thức tổ chức sản xuất, kinh doanh và điều hành doanh nghiệp ... Giúp cho cán bộ Hội và hội viên, nông dân biến ý tưởng thành các mô hình khởi nghiệp hoàn chỉnh.

- *Về phát triển sản phẩm OCOP*: Tổ chức các lớp tập huấn tuyên truyền về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chương trình OCOP; các lớp đào tạo, tập huấn, hướng dẫn về phát triển ý tưởng sản phẩm OCOP, cách thức triển khai và vận hành Chương trình OCOP; giới thiệu các loại dự án, các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh sản phẩm OCOP có hiệu quả; công tác đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP, đăng ký thương hiệu, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, truy xuất nguồn gốc sản phẩm...

- *Về phát triển Hợp tác xã*: Tổ chức các lớp tập huấn tuyên truyền về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, Luật Hợp tác xã; các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng các kiến thức, kỹ năng về quản lý, quản trị hợp tác xã; các hoạt động tham quan, học tập kinh nghiệm quản lý, quản trị hợp tác xã ở trong và ngoài nước.

- *Về phát triển du lịch nông thôn*: Tổ chức các lớp dạy nghề, tập huấn cho nông dân các kỹ năng làm du lịch như: Lễ tân, nấu ăn, buồng phòng, kỹ năng giao tiếp, ngoại ngữ, ...

Ngoài ra, cần chú ý tổ chức các lớp đào tạo nguồn nhân lực nông nghiệp kỹ thuật cao, ứng dụng công nghệ thông tin vào sản xuất; bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số và ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất kinh doanh... các nội dung theo các chuyên đề trong Chương trình khung do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành.

3. Tổ chức các hoạt động hỗ trợ, tư vấn, định hướng cho nông dân sáng tạo, khởi nghiệp gắn với phát triển sản phẩm OCOP, phát triển hợp tác xã và phát triển du lịch nông thôn.

** Về hoạt động hỗ trợ:*

- Hỗ trợ các nguồn lực, giống, vật tư, kỹ thuật và các thủ tục đăng ký thương hiệu, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, truy xuất nguồn gốc... để xây dựng các mô hình điểm nông dân sáng tạo, khởi nghiệp gắn với phát triển sản phẩm OCOP và phát triển du lịch nông thôn.

- Khai thác nguồn lực, hỗ trợ kinh phí để triển khai thực hiện các mô hình, dự án khởi nghiệp áp dụng công nghệ mới tiên tiến, sản xuất sản phẩm sạch, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, tạo việc làm.

- Hướng dẫn, hỗ trợ việc đăng ký sản phẩm và quy trình đánh giá, phân

hạng bắt buộc ở các cấp độ “Sao” của sản phẩm OCOP; xây dựng, bảo hộ và phát triển thương hiệu cho sản phẩm nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý cho các hợp tác xã mới khởi sự, thành lập do Hội Nông dân hướng dẫn.

- Tổ chức các hoạt động kết nối cung cầu để đảm bảo đầu ra cho các sản phẩm. Thực hiện chuyển giao công nghệ, hợp tác kinh doanh, cung ứng dịch vụ, lựa chọn, hỗ trợ các sản phẩm OCOP.

- Hỗ trợ tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, các Hội chợ triển lãm, festival nông sản; đăng tải thông tin quảng bá thương hiệu, sản phẩm trên các sàn giao dịch sản phẩm, các sàn thương mại điện tử; trên cổng thông tin điện tử của Hội và trên báo, Tạp chí của Trung ương và địa phương.

** Về hoạt động tư vấn, hướng dẫn:*

- Tư vấn tại chỗ về phát triển ý tưởng sản phẩm OCOP; giới thiệu các loại dự án, các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh sản phẩm OCOP có hiệu quả; tư vấn, hỗ trợ áp dụng các chính sách đối với các đối tượng tham gia Chương trình OCOP.

- Tư vấn xây dựng điều lệ, phương án sản xuất kinh doanh; hướng dẫn và thực hiện các thủ tục thành lập, đăng ký và tổ chức hoạt động của hợp tác xã; các thủ tục tổ chức lại hoạt động của hợp tác xã theo Luật.

4. Xây dựng các mô hình điểm về sáng tạo, khởi nghiệp gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) và Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới

a. Đối tượng:

- Các hộ nông dân, các nhóm câu lạc bộ nông dân, các chi, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

- Các hợp tác xã, tổ hợp tác do Hội Nông dân tư vấn, hướng dẫn thành lập.

b. Nội dung:

- Tổ chức thành lập các câu lạc bộ “*Nông dân khởi nghiệp*”, “*Nhà nông sáng tạo*”, “*Nông dân tỷ phú*”, “*Doanh nhân nông thôn*”, ...

- Xây dựng các mô hình kinh tế sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, gắn với các sản phẩm OCOP, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng; các mô hình dự án nông dân khởi nghiệp; các dự án phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng gắn với khôi phục phát triển ngành nghề truyền thống.

- Xây dựng và phát triển các chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp tạo cơ sở nền tảng phát triển thành các tổ hợp tác, hợp tác xã.

5. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình.

- Tổ chức và phối hợp tổ chức, tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát về thực hiện cơ chế, chính sách trong phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn

tại các địa phương để kịp thời nắm bắt tình hình, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai, tổ chức thực hiện và kết quả thực hiện chương trình tại các địa phương; phát hiện những khó khăn, vướng mắc nảy sinh trong thực tiễn, ghi nhận những đề xuất kiến nghị của các cấp Hội, hội viên, nông dân từ đó đưa ra các giải pháp tháo gỡ, điều chỉnh nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả của chương trình; kịp thời phát hiện ngăn ngừa, xử lý vi phạm theo quy định.

- Định kỳ tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết, tuyên dương, khen thưởng các cá nhân tiêu biểu, các mô hình điển hình hoạt động có hiệu quả để tuyên truyền, nhân rộng.

II. Thực hiện Nội dung thành phần số 09: Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng Nông thôn mới (*Nội dung 02 Triển khai hiệu quả phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”; xây dựng các Chi hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hội nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc “5 tự” và “5 cùng”*).

1. Triển khai Phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”

1.1. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động thực hiện phong trào

a. Hình thức:

- Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng như truyền hình, phát thanh, báo, tạp chí... thông qua các kỳ sinh hoạt chi hội, tổ hội, câu lạc bộ nông dân; các hội thi, diễn đàn, hội nghị, hội thảo, tham vấn, đối thoại chính sách...

- Xây dựng, ban hành ấn phẩm truyền thông, xây dựng tờ rơi, tài liệu, cảm nang, sách tiêu biểu...

- Tổ chức các hoạt động tham quan, học tập các mô hình hoạt động hiệu quả, các gương điển hình, tiêu biểu...

b. Nội dung:

- Các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của nhà nước liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

- Nội dung phong trào Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi; các quy định, tiêu chí, tiêu chuẩn danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp; gắn nội dung phong trào với nội dung các tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

- Nâng cao nhận thức về sản xuất nông nghiệp, thay đổi tư duy từ sản xuất sang tư duy kinh tế nông nghiệp, kinh tế tuần hoàn; liên kết, hợp tác sản xuất và tiêu thụ theo chuỗi giá trị, sản xuất hàng hóa có quy mô lớn, ứng dụng khoa học kỹ thuật công nghệ cao, sản xuất sạch, an toàn vệ sinh thực phẩm, đáp ứng nhu cầu thị trường, đảm bảo tiêu chuẩn, qui chuẩn.

- Các mô hình sản xuất, kinh doanh có hiệu quả; các cách làm sáng tạo, gương điển hình tiêu biểu trong sản xuất, kinh doanh, giúp nhau trong cộng đồng, cùng vươn lên làm giàu và giúp đỡ hộ hội viên, nông dân nghèo vượt khó, thoát nghèo bền vững...

1.2. Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ, hội viên, nông dân.

a. Đối tượng:

- Cán bộ Hội Nông dân các cấp, cán bộ chi hội, tổ hội nông dân, thành viên hợp tác xã, tổ hợp tác của nông dân, chủ trang trại, gia trại.

- Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, hội viên Chi, Tổ hội nông dân nghề nghiệp và các hội viên, nông dân khác có nhu cầu.

- Thành viên các CLB nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, CLB nông dân tỷ phú, nông dân khởi nghiệp...

b. Nội dung:

- Tổ chức đào tạo, tập huấn kiến thức, kỹ năng quản lý, sản xuất kinh doanh, khuyến nông, khuyến ngư, chuyển giao các tiến bộ khoa học công nghệ mới trong sản xuất nông nghiệp, chương trình O.COP.

- Tổ chức đào tạo nguồn nhân lực nông nghiệp kỹ thuật cao, ứng dụng công nghệ thông tin vào sản xuất.

- Tổ chức khóa đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số và ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất kinh doanh

- Các chuyên đề trong Chương trình khung do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành.

Ngoài các nội dung chuyên đề tập huấn, bồi dưỡng trên, các địa phương xem xét bổ sung thêm chuyên đề trong các khóa tập huấn phù hợp với nhu cầu thực tiễn và nguồn lực thực hiện. Chương trình cụ thể của từng khóa tập huấn phải căn cứ vào Chương trình khung và phù hợp với đối tượng, nhu cầu thực tế và đặc thù của địa phương. Các nội dung tập huấn, bồi dưỡng có thể được tổ chức nhiều lần để cung cấp kiến thức phù hợp với đặc thù của các học viên.

1.3. Tổ chức các hoạt động tư vấn, dịch vụ, hỗ trợ cho nông dân nhằm phát triển toàn diện phong trào ở các địa bàn.

a. Hình thức:

- Xây dựng các Câu lạc bộ, tổ, nhóm liên kết nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi theo chuyên hoặc đa ngành, lĩnh vực; tổ chức các hoạt động dịch vụ hỗ trợ các yếu tố đầu vào, đầu ra trong quá trình sản xuất, tiêu thụ của nông dân; hỗ trợ xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, quảng bá và tiêu thụ hàng hóa...

- Xây dựng các mô hình điểm phát triển kinh tế trong phong trào sản xuất kinh doanh giỏi, trong đó tập trung xây dựng các mô hình hợp tác, liên kết sản

xuất theo chuỗi giá trị, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm; các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp thông minh, phát triển sản phẩm OCOP...

- Thành lập, mở rộng quy mô các mô hình kinh tế tập thể, hợp tác xã trong nông nghiệp, nông thôn. Chú trọng hình thành các mô hình liên kết giữa doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh với hợp tác xã và các hộ nông dân.

- Củng cố, nâng cấp các liên kết theo chuỗi giá trị gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm tại các mô hình sản xuất kinh doanh giỏi đã có tại các địa phương.

b. Đối tượng:

Các hộ nông dân, các chủ trang trại; các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác của nông dân; các doanh nghiệp sản xuất, bảo quản, chế biến, kinh doanh sản phẩm nông nghiệp.

c. Nội dung:

** Về hoạt động hỗ trợ:*

- Hỗ trợ vốn thông qua Quỹ Hỗ trợ nông dân; vốn ủy thác của Ngân hàng Nhà nước và các ngân hàng thương mại; nguồn lực hỗ trợ từ các chương trình, dự án của Hội Nông dân các cấp.

- Hỗ trợ kiến thức khoa học kỹ thuật công nghệ, thiết bị, vật tư nông nghiệp; tiếp cận thông tin sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Tổ chức hội chợ triển lãm, các hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển thị trường; hỗ trợ nông dân xây dựng thương hiệu nông sản, nhãn hiệu; xây dựng, bảo hộ và phát triển thương hiệu cho sản phẩm nhãn hiệu tập thể, chỉ dẫn địa lý.

- Phối hợp hỗ trợ tham gia các sàn giao dịch thương mại điện tử và xây dựng các trang web nhằm quảng bá, kết nối cung cầu, tiêu thụ sản phẩm hàng hóa cho nông dân.

** Về hoạt động tư vấn:*

- Tư vấn các chính sách, các quy định của pháp luật về hoạt động sản xuất, kinh doanh cho các hộ nông dân; các tiêu chuẩn, quy chuẩn hàng hóa nông sản.

- Tư vấn, hướng dẫn về phương thức, phương án sản xuất, kinh doanh; hướng dẫn và thực hiện các thủ tục thành lập, đăng ký sản xuất, kinh doanh cho các hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi khi phát triển, thành lập trang trại, hợp tác xã, doanh nghiệp...

1.4. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát; sơ tổng kết, biểu dương khen thưởng, nhân rộng phong trào.

- Tăng cường kiểm tra, đánh giá công tác triển khai, công tác tuyên truyền,

phát động; đăng ký, hỗ trợ và bình xét, tổng kết nhân rộng thực hiện phong trào.

- Hội Nông dân cấp cơ sở tiến hành sơ, tổng kết đánh giá phong trào hàng năm; cấp huyện 5 năm tổng kết 2 lần; cấp tỉnh và trung ương cùng một năm, giai đoạn 5 năm 1 lần.

- Hội Nông dân cấp tỉnh căn cứ vào thực tiễn của địa phương để hướng dẫn hội cấp dưới tổ chức hội nghị tôn vinh, biểu dương nông dân tiêu biểu trong phong trào thi đua sản xuất kinh doanh giỏi.

- Hội Nông dân cấp tỉnh và Trung ương Hội tổ chức hội nghị tổng kết phong trào và tôn vinh, biểu dương nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi tiêu biểu, xuất sắc trong cùng 1 năm và cùng một giai đoạn 5 năm 1 lần.

2. Xây dựng các chi hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hội nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc “5 tự” và “5 cùng”.

2.1. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên, nông dân về mục đích, ý nghĩa, lợi ích trong việc tham gia, xây dựng chi hội nghề nghiệp, tổ hội nghề nghiệp,

a. Hình thức:

- Tổ chức tuyên truyền thông qua sinh hoạt các chi tổ hội; các hội nghị trên các phương tiện thông tin đại chúng, xây dựng phóng sự trên truyền hình, tổ chức các Hội thi dưới hình thức sân khấu hóa về chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

- Xây dựng, ban hành ấn phẩm truyền thông, giới thiệu các mô hình điển hình.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, trao đổi kinh nghiệm... phát triển nghề nghiệp ở các Chi, Tổ hội nông dân nghề nghiệp.

b. Nội dung:

- Các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp nông dân, nông thôn;

- Về vị trí, vai trò, lợi ích và trách nhiệm trong việc xây dựng chi hội nghề nghiệp, tổ hội nghề nghiệp, các điển hình tiêu biểu về chi tổ hội.

2.2. Đào tạo, tập huấn, hướng dẫn xây dựng các chi tổ hội nghề nghiệp cho cán bộ, hội viên, nông dân.

a. Đối tượng:

Cán bộ và hội viên nông dân; cán bộ hợp tác xã, tổ hợp tác của nông dân, các chủ trang trại, gia trại.

b. Nội dung:

- Tổ chức các lớp tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giúp hội viên nông dân hiểu rõ mục đích ý nghĩa của việc xây dựng chi, tổ hội nông dân nghề nghiệp, từ đó tự giác tham gia các chi Hội, tổ Hội nghề nghiệp.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ Hội các cấp, nhất là cán bộ Hội cơ sở, chi hội trưởng Chi hội nông dân nghề nghiệp, Tổ trưởng tổ hội nông dân nghề nghiệp về quy trình thành lập chi, tổ hội nghề nghiệp; về tổ chức, hoạt động của chi, tổ hội nghề nghiệp; các kiến thức, kỹ năng về sản xuất kinh doanh, tiêu thụ nông sản...

- Tập huấn, bồi dưỡng các kiến thức thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã trên cơ sở các chi, tổ hội nghề nghiệp; Trên cơ sở đó hướng đến xây dựng các chi tổ hội nghề nghiệp “3 trong 1” (chi tổ hội nghề nghiệp – hợp tác xã/tổ hợp tác – doanh nghiệp); “4 trong 1” (Tổ chức đảng - Chi tổ hội nghề nghiệp – Hợp tác xã/tổ hợp tác – Doanh nghiệp); “5 trong 1” (chi hội trưởng- Tổ chức Đảng- Chi hội nông dân nghề nghiệp - Hợp tác xã/tổ hợp tác - Doanh nghiệp).

2.3. Tổ chức các hoạt động hỗ trợ xây dựng dựng mô hình, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các Chi, Tổ hội nghề nghiệp.

a. Đối tượng:

- Các hộ nông dân; thành viên các câu lạc bộ, nhóm sở thích của nông dân.
- Hội viên Chi, Tổ hội nông dân nghề nghiệp; thành viên hợp tác xã, tổ hợp tác của nông dân; cán bộ Chi hội, Tổ hội nông dân,

b. Nội dung:

- Hỗ trợ xây dựng các Chi hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hội nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc “5 tự” và “5 cùng”, (5 tự: tự giác, tự nguyện, tự chủ, tự quản, tự chịu trách nhiệm; 5 cùng: cùng chí hướng về lĩnh vực sản xuất, kinh doanh; cùng mối quan tâm; cùng có sự chia sẻ; cùng chịu trách nhiệm và cùng hưởng thụ); Trên cơ sở đó hỗ trợ xây dựng các chi, tổ hội nghề nghiệp “3 trong 1”; “4 trong 1” và “5 trong 1”..

- Phối hợp với các cơ quan chức năng, các chuyên gia, nhà khoa học, doanh nghiệp, hỗ trợ pháp lý và tư vấn cho các Chi hội, Tổ hội nông dân nghề nghiệp trong hoạt động, quảng bá, xúc tiến thương mại, giới thiệu sản phẩm, kết nối cung cầu, xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm nông nghiệp.

- Tổ chức cho cán bộ, hội viên các Chi, Tổ hội đi học tập, nghiên cứu, trao đổi chia sẻ kinh nghiệm về mô hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tiêu biểu ở trong và ngoài nước.

2.4. Công tác kiểm tra; sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả mô hình.

- Hàng năm, tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả đã đạt được, những ưu điểm, tồn tại; những khó khăn, hạn chế để có giải pháp khắc phục.

- Tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết, biểu dương khen thưởng nhân rộng những mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo để tạo sức lan tỏa trong tổ chức Hội; tổ chức cho nông dân tham quan, trao đổi học tập mô hình.

C. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC HỘI CÁC CẤP

1. Trung ương Hội Nông dân Việt Nam

- Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng và ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện các nội dung thành phần trong Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 trong hệ thống Hội.

- Các ban, đơn vị của Trung ương Hội: căn cứ chức năng, nhiệm vụ; hàng năm xây dựng kế hoạch và đề xuất dự toán kinh phí thực hiện các nội dung thành phần trong Chương trình do Hội Nông dân Việt Nam chủ trì và phối hợp thực hiện; tổ chức chỉ đạo, tuyên truyền, hướng dẫn Hội Nông dân các tỉnh, thành phố triển khai thực hiện các nội dung thành phần theo Hướng dẫn.

- Ban Tuyên giáo Trung ương Hội phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 và nội dung trong Hướng dẫn này bằng nhiều hình thức đến cán bộ, hội viên nông dân.

- Các cơ quan báo chí của Hội như: Báo Nông thôn ngày nay, Tạp chí Nông thôn mới, Website, trang thông tin điện tử công tác Hội... thực hiện các chuyên trang, chuyên mục để tiếp tục chuyển tải sâu rộng và nhanh nhất các nội dung của Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 và nội dung Hướng dẫn này đến các cấp Hội Nông dân và hội viên, nông dân.

- Ủy ban kiểm tra Trung ương Hội căn cứ nội dung trong Hướng dẫn để xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát và phản biện chính sách trong việc triển khai, thực thi các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

- Giao Ban Kinh tế Trung ương Hội là đơn vị chủ trì, chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện hướng dẫn; tham mưu định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả, đề xuất khen thưởng và biểu dương các tập thể cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện. Định kỳ tham mưu xây dựng báo cáo gửi Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình Mục tiêu quốc gia và các bộ, ngành liên quan theo quy định.

2. Hội Nông dân cấp tỉnh, thành phố

- Trên cơ sở các nội dung hướng dẫn của Trung ương Hội, tiến hành xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung, hình thức, đối tượng phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của địa phương; chủ động tham mưu và báo cáo Kế hoạch với Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Ban chỉ đạo Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn của tỉnh; đề xuất nội dung, kinh phí triển khai thực hiện các nội dung thành phần trong Chương trình do tổ chức Hội Nông dân chủ trì và phối hợp thực hiện.

- Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho hội viên nông dân về xây dựng NTM; vận động nông dân tích cực tham gia thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới. Chủ động phối hợp với các ngành, doanh nghiệp và tranh thủ các nguồn lực từ các chương trình, dự án để triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung thành phần trong Chương trình MTQG do tổ chức Hội Nông dân chủ trì, phối hợp thực hiện.

- Triển khai kế hoạch của địa phương, chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể các cấp Hội thực hiện; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát kịp thời phát hiện các tồn tại, vướng mắc để khắc phục.

- Định kỳ tổng hợp, đánh giá và xây dựng báo cáo kết quả việc triển khai thực hiện các nội dung thành phần Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới về Trung ương Hội Nông dân Việt Nam. Báo cáo kết quả hàng năm gửi trước ngày 31 tháng 12; báo cáo đánh giá giữa kỳ giai đoạn 2021-2025 gửi trước ngày 10 tháng 12 năm 2023; báo cáo tổng kết giai đoạn 2021-2025 gửi trước ngày 10 tháng 9 năm 2025.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn vướng mắc, các cấp Hội Nông dân và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam (qua Ban Kinh tế Trung ương Hội) để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. *H*

Nơi nhận: *ml*

- Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG;
- Tổ công tác về chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới
- Ban Kinh tế Trung ương Đảng;
- Ủy ban TW MTTQ Việt Nam;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp;
- Văn phòng điều phối NTM Trung ương;
- Thường trực TW Hội;
- Các ban, đơn vị Trung ương Hội;
- Hội Nông dân các tỉnh, thành phố;
- Lưu Ban Kinh tế, Văn phòng TW Hội.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**

